TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN DŨNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 188/2024/QĐST-HNGĐ	*Yên Dũng, ngày 08 tháng 11 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 199/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp chia tài sản chung" giữa:

Nguyên đơn: Bà Ong Thị C, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn B, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị T1, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố D, thị trấn N, huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 157, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 26, điểm d khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 10 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ong Thị C và ông Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tài sản chung:

Bà Ong Thị C và ông Hoàng Văn T tự thỏa thuận phân chia tài sản chung của vợ chồng và yêu cầu Tòa án ghi nhận trong quyết định trước khi tiến hành hòa giải như sau: Bà Ong Thị C được quản lý, sử dụng tài sản chung là thửa đất số 516, tờ

bản đồ số 38, diện tích 103m^2 tại thôn B, xã C, huyện Y, tỉnh Bắc Giang *(Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 689319 do UBND huyện Y cấp ngày 30/7/2008 cho ông Hoàng Văn T và bà Ong Thị C*) cùng tài sản trên đất là một nhà ở cấp 4, công trình phụ khép kín.

2.2. Về án phí:

- Bà Ong Thị C và ông Hoàng Văn T không phải chịu án phí chia tài sản chung.

- Bà Ong Thị Công C1 150.000 đồng án phí dân sự ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 12.000.000 đồng *(mười hai triệu đồng)* bà C đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0005392 ngày 28/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả bà Ong Thị C khoản tiền thừa là 11.850.000 đồng *(mười một triệu, tám trăm năm mươi nghìn đồng).*

- *Về chi phí tố tụng:* Bà Ong Thị Công C1 800.000 đồng chi phí thẩm định, xem xét tại chỗ, xác nhận bà C đã thực hiện xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Dũng;
- Chi cục THADS huyện Yên Dũng;
- Cổng thông tin điện tử tòa án;
- UBND xã Cảnh Thụy, huyện Yên Dũng, BG;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thái Sơn